



NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NGÀY 04/4/2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 02 năm 2024

TỜ TRÌNH

*Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023,
kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2024*

1 Căn cứ.

- Điểm 1 Khoản 2 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Khoản 1 Điều 29 Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Điều 23 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 quy định chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng hướng dẫn về trình tự và tỷ lệ trích lập các quỹ;
- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

2 Vấn đề.

Tuân thủ quy định về phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức tín dụng theo các quy định hiện hành liên quan.

3 Kiến nghị.

Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

3.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn ACB năm 2023	20.067.999.654.032
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.023.265.787.253
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	16.044.733.866.779
3a	Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)	15.521.753.316.140
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	2.737.329.129.760
4a	Quỹ DTBSVDL của ACB (3a x 5%)	776.087.665.807
4b	Quỹ dự phòng tài chính của ACB (3a x 10%)	1.552.175.331.614
4c	Quỹ của các công ty con	9.066.132.339
4d	Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB	400.000.000.000
5	Lợi nhuận 2023 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	13.307.404.737.019
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	6.578.839.059.347
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2023 (5+6)	19.886.243.796.366
8	Vốn điều lệ ACB	38.840.503.580.000

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	3.884.050.358
10	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2023	3.884.050.358
11	Chia cổ tức năm 2023 (25%: cổ phiếu 15%, tiền mặt 10%)	9.710.125.898.000
12	Lợi nhuận còn lại (7-11)	10.176.117.898.366

3.2 Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2024.

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của tập đoàn ACB năm 2024	22.000.000.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.400.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	17.600.000.000.000
3a	Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)	16.645.600.000.000
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	3.040.000.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB	400.000.000.000
5	Lợi nhuận 2024 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	14.560.000.000.000
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	10.176.117.898.366
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2024 (5+6)	24.736.117.898.366
8	Vốn điều lệ ACB	38.840.503.580.000
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	3.884.050.358
10	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm do chia cổ tức 2023 (15%)	582.607.554
11	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2024 (9+10)	4.466.657.912
12	Chia cổ tức năm 2024 (25%: cổ phiếu 15%, tiền mặt 10%)	11.166.644.782.000
13	Lợi nhuận còn lại (7-12)	13.569.473.116.366

3.3 Ủy quyền.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện việc chia cổ tức và tổ chức thực hiện việc chia cổ tức theo quy định của pháp luật.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy